

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày: 22-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Chiêu

Bà Phạm Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Thư ký Tòa án, TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **CVH** - Sinh ngày 20/8/1991, tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Yên Định, Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cao Văn Thanh, sinh năm: 1965, Con bà: Lê Thị Cường, sinh năm 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có vợ Mai Thị Phương, sinh năm 1994 (Đã ly hôn), có 02 con sinh năm 2014 và 2017.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 10/6/2022 bị Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, theo Quyết định số 001219/QĐ-XPHC.

Nhân thân:

+ Năm 2013 bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 91/QĐ-XLVPHC ngày 08/7/2013.

+ Năm 2019 bị Công an huyện Yên Định khởi tố bị can về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sau đó được đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ bị can do xét thấy hành vi của CVH không còn nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông LQB, sinh năm 1953 và bà LTL, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, Thanh Hóa..

- *Người làm chứng*: Ông Mai Văn Tào, sinh năm 1968; anh Trịnh Văn Trường, sinh năm 1987; anh Lương Văn Năm, sinh năm 1992; anh Trịnh Cử Thành, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và tất cả người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 01/8/2022 bị cáo CVH đi xe đạp từ nhà tại thôn X, xã Y đến xã T, huyện Yên Định để tìm tài sản trộm cắp. Khi CVH đi đến thôn L, vào ngõ bên hông nhà ông LQB, sinh năm 1953 thì nghe có tiếng vịt kêu. CVH dừng xe đạp đối diện bờ tường rào rồi trèo qua tường vào trong. CVH thấy một bì xác rắn màu trắng để ở trên bờ tường nên đã cầm luôn. Khi vào trong vườn, CVH thấy có 04 con vịt đang nuôi thả nên đã lừa bắt cả 4 con bỏ vào bì rồi trèo qua tường ra ngoài, bỏ lên xe đạp tẩu thoát.

Đi được 100m thì anh Lương Văn Năm cùng anh Trịnh Văn Trường đều trú tại thôn L, xã T phát hiện có dấu hiệu nghi ngờ nên đã đi xe máy đuổi theo yêu cầu CVH dừng lại và kiểm tra. Khi hỏi vịt ở đâu thì CVH nói “Vịt ở nhà mang đi bán”. Do không tin CVH nên anh Năm và anh Trường đã thông báo cho người dân xung quanh ra nhận vịt. Bà LTL (vợ của ông Bùi) đã kiểm tra và xác định đúng là 04 con vịt của gia đình đã bị mất trộm. Sau đó CVH được Công an xã T đưa về trụ sở UBND xã để làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐ ĐGTS ngày 23/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định, kết luận tại thời điểm trộm cắp 04 con vịt nêu trên có trị giá 368.500đ.

Tại bản cáo trạng số 80 ngày 17/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo CVH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s, h khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để xử phạt bị cáo CVH từ 07 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp mini màu xanh của bị cáo CVH. Tịch thu tiêu hủy 01 bì xác rắn màu trắng, không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo CVH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo CVH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo CVH thừa nhận: Vào sáng ngày 01/8/2022, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 04 con vịt của gia đình ông LQB trị giá 368.500đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới 2 triệu đồng, nhưng do bị cáo đang có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo CVH phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị trộm cắp thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Đây là vụ án trộm cắp tài sản có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện, khả năng tự giáo dục, cải tạo bản thân của bị cáo tại cộng đồng không cao. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập gì đáng kể nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 con vịt là tang vật của vụ án, đã được công an huyện Yên Định thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với chiếc xe đạp mini màu xanh là xe của bị cáo, được bị cáo dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với bì xác rắn màu trắng, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay bị hại đã nhận được tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo CVH phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo CVH 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 26/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp mini màu xanh của bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì xác rắn màu trắng, không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK04 ngày 24/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định).

3. Về án phí: Buộc bị cáo CVH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định,
- Công an huyện Yên định;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng

